

Số: /KHCL-THCSQH

Quế Hiệp, ngày tháng 01 năm 2020

KẾ HOẠCH
Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020 - 2025
và tầm nhìn đến năm 2030

Trường THCS Quế Hiệp được thành lập theo Quyết định số 94/QĐ-GD&ĐT ngày 13 tháng 02 năm 1997 của Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam. Trong những năm qua trường THCS Quế Hiệp được sự quan tâm lãnh chỉ đạo các cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương, của Phòng GD&ĐT Quế Sơn, các tổ chức đoàn thể; đặc biệt là sự đồng tình giúp đỡ từ Ban đại diện cha mẹ học sinh đã giúp cho trường THCS Quế Hiệp phát triển vững chắc về nguồn nhân lực, về cơ sở vật chất xây dựng cảnh quan nhà trường đáp ứng yêu cầu cho công tác giảng dạy; nhờ vậy trường luôn đạt được thành tích trường tiên tiến trong nhiều năm liền. Nhà trường đã và đang từng bước phát triển vững chắc và ngày càng trưởng thành hơn, phần đầu sẽ trở thành một ngôi trường chất lượng cao của huyện nhà.

Thực hiện đề án quy hoạch phát triển mạng lưới trường lớp trên địa bàn huyện Quế Sơn giai đoạn 2020 - 2025 và tầm nhìn đến 2030. Căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương xã Quế Hiệp, phát huy những thành tích đạt được trong những năm qua, trường THCS Quế Hiệp xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

Nội dung Kế hoạch nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động quản lý của hiệu trưởng, cán bộ, giáo viên, nhân viên (CB- GV-NV) và học sinh nhà trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường THCS Quế Hiệp là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết của chính phủ về đổi mới giáo dục phổ thông.

A. CƠ SỞ PHÁP LÝ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG

Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 hội nghị Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế;

Quyết định số 2161/QĐ-TTg ngày 26/6/2017 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành kế hoạch thực hiện mục tiêu phát triển bền vững lĩnh vực giáo dục và đào tạo đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030;

Thông tư số 18/2018/TT-BGD&ĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn Quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông

và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ kế hoạch của UBND tỉnh Quảng Nam về kế hoạch phát triển Giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng nam giai đoạn 2020-2025;

Căn cứ Quyết định số 2428/QĐ-UBND ngày 04/9/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam về phê duyệt đề án sắp xếp lại trường, điểm trường, lớp học gắn với việc bố trí lại đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ngành giáo dục tỉnh Quảng Nam đến năm học 2024-2025;

Căn cứ kế hoạch của UBND huyện Quế Sơn về kế hoạch phát triển GDPT trên địa bàn huyện Quế Sơn giai đoạn 2020-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 4640/KH-UBND ngày 12/8/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam về xây dựng “Trường học hạnh phúc” trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

B. NỘI DUNG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2020 - 2025, TẦM NHÌN ĐẾN 2030

I. PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG - ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Môi trường bên trong

1.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên:

- Đội ngũ CB-GV-NV hiện tại có 22 người; trong đó: CBQL: 02; giáo viên: 16; nhân viên: 04. Trình độ chuyên môn của CBCCVC: 100% đạt chuẩn, có 16 CB, CC, VC đạt trên chuẩn, tỉ lệ 72,72%.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đoàn kết nhất trí, chấp hành tốt các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt các cuộc vận động do ngành và địa phương phát động.

1.2. Học sinh:

- Tổng số học sinh: 164 em.

- Tổng số lớp: 06.

1.3. Cơ sở vật chất:

a. Phòng học và các phòng chức năng phục vụ hoạt động trong nhà trường:

- Cơ sở vật chất hiện có 21 phòng, chia ra:

+ Phòng học: 08.

+ Phòng vi tính: 01.

+ Văn phòng: 01.

+ Phòng Hiệu trưởng: 01.

+ Phòng Phó Hiệu trưởng: 01.

+ Phòng Công đoàn: 01

+ Phòng Thư viện: 02.

+ Phòng Thiết bị: 02.

+ Phòng bộ môn: 02.

+ Phòng đa năng: 01.

+ Phòng Truyền thống Đội + đoàn thể: 01.

+ Phòng y tế học đường: 01.

Cơ sở vật chất: Trường THCS Quế Hiệp đã được UBND tỉnh công nhận đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2018 - 2023 vào năm 2018 nên cơ sở vật chất đáp ứng được yêu cầu dạy và học để nâng cao chất lượng hiệu quả giáo dục.

b. Trang thiết bị phòng học và thiết bị dạy học:

Thiết bị dạy học của nhà trường ngày càng được đầu tư đảm bảo cho công tác dạy và học. Nhà trường hiện có phòng máy tính được trang bị 20 máy; có 08 màn hình Tivi bố trí tại 08 phòng học; có hệ thống WiFi kết nối đến các phòng học, phòng vi tính và khu hành chính, khu phục vụ học tập. Máy tính phục vụ quản lý có 08 bộ, 01 máy chiếu Projector, 04 laptop và 08 máy in.

c. Khu vực công cộng:

Khuôn viên nhà trường với tổng diện tích 11.160m².

Trong đó:

- Khu phục vụ học tập: 1.500m².
- Khu hành chính: 1.500m².
- Sân chơi, vườn hoa, cây cảnh: 6.000m².
- Khu giáo dục thể chất: 2.160m².

d. Khu vệ sinh:

- Khu vệ sinh giáo viên: 02 khu với tổng diện tích: 65m².
- Khu vệ sinh học sinh: Có 2 nhà vệ sinh học sinh với diện tích 44m², được tách biệt cho nam và nữ.

đ. Khu vực nhà xe:

Nhà xe học sinh được xây dựng từ nguồn vận động đóng góp của Phụ huynh học sinh và sự hỗ trợ của cấp trên. Đảm bảo đủ diện tích cho việc dạy học 2 buổi/ngày.

1.4. Điểm mạnh:

- Được sự quan tâm lãnh đạo của các cấp ủy, chính quyền và sự phối hợp của các cơ quan, ban ngành, đoàn thể.

- Công tác tổ chức quản lý của hiệu trưởng: Có tầm nhìn khoa học, sáng tạo. Kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới.

- Đội ngũ CB-GV-NV hiện tại có 22 người; trong đó: CBQL: 02; giáo viên: 16; nhân viên: 04. Trình độ chuyên môn của CBCCVC: 100% đạt chuẩn, có 16 CB, CC, VC đạt trên chuẩn, tỉ lệ 72,72%.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đoàn kết nhất trí, chấp hành tốt các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt các cuộc vận động do ngành và địa phương phát động.

- Nhà trường quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các chủ trương của ngành giáo dục các cấp; thực hiện tốt quy chế chuyên môn; kế hoạch dạy học theo quy định của Bộ GD&ĐT. Tổ chức giảng dạy đầy đủ các môn học, dạy đúng đủ chương trình từng môn. Thực hiện tốt quy chế chuyên môn, quy chế đánh giá

cho điểm đúng quy định hiện hành, đúng thực chất chất lượng.

- Phong trào thi đua giảng dạy, học tập trong trường ngày càng sôi nổi, đi vào chiều sâu. Hằng năm đều có học sinh giỏi cấp huyện, có năm cấp tỉnh.

- Các đoàn thể trong nhà trường hoạt động tốt, tổ chức Công đoàn, Đội thiếu niên đều đạt vững mạnh, chi bộ của trường được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ nhiều năm liền.

- Chất lượng học sinh năm học 2019-2020:

- + Tổng số học sinh: 150 em.

- + Tổng số lớp: 06.

- + **xếp loại học lực:**

Tỷ lệ học sinh xếp loại HL loại giỏi: 19,6%; khá: 32,3%; TB: 38,6%; yếu: 9,5%; kém: 0,0%.

Học sinh khối 9 được xét công nhận tốt nghiệp THCS năm 2019-2020 đạt tỷ lệ 100%.

- + **xếp loại hạnh kiểm:**

Tỷ lệ học sinh xếp HK loại tốt: 72,8%; khá: 23,4%; TB: 3,8%; loại yếu: 0%.

- Cơ sở vật chất hiện có 21 phòng, chia ra:

- + Phòng học: 08.

- + Phòng vi tính: 01.

- + Văn phòng: 01.

- + Phòng Hiệu trưởng: 01.

- + Phòng Phó Hiệu trưởng: 01.

- + Phòng Công đoàn: 01

- + Phòng Thư viện: 02.

- + Phòng Thiết bị: 02.

- + Phòng bộ môn: 02.

- + Phòng đa năng: 01.

- + Phòng Truyền thống Đội + đoàn thể: 01.

- + Phòng y tế học đường: 01.

Cơ sở vật chất: Trường THCS Quế Hiệp đã được UBND tỉnh công nhận đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2018 - 2023 vào năm 2018 nên cơ sở vật chất đáp ứng được yêu cầu dạy và học để nâng cao chất lượng hiệu quả giáo dục.

1.5. Điểm yếu:

- ***Tổ chức quản lý của hiệu trưởng:***

- + Do cơ chế nên nhà trường chưa chủ động được việc tuyển chọn được nhiều CB-GV-NV có năng lực chuyên môn giỏi, nghiệp vụ sư phạm vững vàng và tinh thần trách nhiệm cao.

- + Đánh giá chất lượng hiệu quả công tác CBGVNV còn mang tính động

viên khuyến khích, chưa đi sâu vào thực chất chất lượng.

+ Công tác xã hội giáo dục được triển khai thực hiện trong các năm qua, tuy nhiên chưa huy động khai thác được nhiều nguồn lực của địa phương xã.

- **Đội ngũ giáo viên, công nhân viên:** Một vài CB-GV-NV có tinh thần trách nhiệm chưa cao, chưa đáp ứng yêu cầu đòi hỏi ngày càng cao của sự nghiệp giáo dục.

- **Chất lượng học sinh:** Một bộ phận nhỏ học sinh có học lực yếu kém, ý thức học tập, rèn luyện chưa tốt, không có động cơ học tập, gia đình thiếu sự quan tâm.

- **Cơ sở vật chất:** Tham mưu với chính quyền địa phương để được mở rộng khuôn viên trường xây dựng sân chơi thể thao, bãi tập thể dục thể thao. Nhà trường tiếp tục đầu tư mua sắm tu sửa CSVC nâng cấp các phòng thiết bị, thư viện để phục vụ cho hoạt động dạy học.

2. Môi trường bên ngoài

2.1. Thời cơ:

- Được sự quan tâm lãnh chỉ đạo của các cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương, của Phòng GDĐT Quế Sơn..

- Được sự đồng thuận hỗ trợ của phụ huynh học sinh và các tổ chức đoàn thể xã hội.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên đa số là lực lượng trẻ, nhiệt tình, năng nổ.

- Nhu cầu giáo dục chất lượng cao ngày càng tăng.

2.2. Thách thức:

- Chất lượng giáo dục ngày càng được nâng cao để đáp ứng được sự phát triển kinh tế xã hội.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

2.3. Xác định các vấn đề ưu tiên:

- Chấn dứt tình trạng học sinh “ngồi nhầm lớp”, hạn chế thấp nhất tỉ lệ học sinh lưu ban, bỏ học.

- Đổi mới công tác quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục.

- Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Ứng dụng có hiệu quả CNTT trong dạy - học và công tác quản lý.

- Áp dụng các chuẩn vào việc đánh giá hoạt động của nhà trường về công tác quản lý, giảng dạy.

II. TẦM NHÌN, SỨ MỆNH VÀ CÁC GIÁ TRỊ CỐT LÕI

1. Tầm nhìn

Trường THCS Quế Hiệp là môi trường chuẩn mực và năng động, nơi học sinh học tập và rèn luyện bản thân, giúp các em có kiến thức vững vàng bước vào trường THPT, trường THCN và dạy nghề.

2. Sứ mệnh

Tạo dựng được môi trường học tập có chất lượng giáo dục cao để học sinh có điều kiện phát triển tài năng và tư duy sáng tạo.

3. Các giá trị cốt lõi

- Tình đoàn kết, lòng nhân ái.
- Tinh thần trách nhiệm, sự hợp tác.
- Lòng tự trọng, tính trung thực.
- Tính sáng tạo, khát vọng vươn lên.

III. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu tổng quát:

Xây dựng mô hình giáo dục phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

1.2. Các mục tiêu cụ thể:

- Mục tiêu ngắn hạn: Giữa năm 2023, hoàn thiện các loại hồ sơ, quản lý khoa học; nâng dần chất lượng các mặt giáo dục, được công nhận kiểm định, đánh giá ngoài đối với cơ sở giáo dục đạt và chuẩn Quốc gia theo Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/08/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Mục tiêu trung hạn: Đến năm 2024-2025, trường phấn đấu nâng cao chất lượng GD, bổ sung cơ sở vật chất hiện đại hóa các thiết bị của hệ thống phòng học bộ môn, phòng chức năng. Trường phấn đấu đạt các mục tiêu sau:

- + Chất lượng giáo dục được khẳng định.
- + Thương hiệu nhà trường được nâng cao.
- + Phổ biến rộng rãi thương hiệu nhà trường tới các thế hệ GV, HS và xã hội.

- Mục tiêu dài hạn: Đưa nhà trường tiến lên tốp đầu của huyện Quế Sơn về mọi giá trị.

2. Chỉ tiêu

2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên:

- Nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên, công nhân viên (CBGV-CNV) về giáo dục, từ đó từng bước nâng cao chất lượng giáo dục, phấn đấu đạt 100 % GV có trình độ chuẩn và 70% GV trên chuẩn.

- Học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy. Tất cả cán bộ giáo viên đều sử dụng thành thạo máy vi tính, internet; thường xuyên truy cập vào các trang của Phòng Giáo dục Đào tạo Quế Sơn (pgdqueson.edu.vn) và các trang của các cơ sở giáo dục khác để học tập và ứng dụng vào trong các bài giảng của mình.

2.2. Học sinh:

- Qui mô:

- + Lớp học: 8 lớp.
- + Học sinh: 220 học sinh.
- Chất lượng giáo dục:
 - a) *Học lực*:
 - + Xếp loại giỏi đạt từ 23% trở lên.
 - + Xếp loại khá đạt từ 35% trở lên.
 - + Xếp loại yếu, kém không quá 5%.
 - b) *Hạnh kiểm*:
 - + Xếp loại khá, tốt đạt từ 75% trở lên.
 - + Xếp loại trung bình không quá 20%.
 - + Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động xã hội.
- Được đánh giá xếp loại tốt về tiêu chuẩn xây dựng ‘ *Trường học thân thiện, học sinh tích cực*’ Thực hiện đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thời gian tổ chức, nội dung các hoạt động giáo dục ở trong và ngoài giờ lên lớp.
- Đơn vị xã Quế Hiệp được công nhận hoàn thành công tác phổ cập THCS đúng độ tuổi, tiến đến hoàn thành phổ cập bậc trung học phổ thông.

2.3. Cơ sở vật chất:

- Khuôn viên nhà trường là một khu riêng biệt, có tường rào, cổng trường, biển trường, tất cả các khu trong nhà trường được bố trí hợp lý, luôn sạch, đẹp. Đủ diện tích sử dụng để đảm bảo tổ chức tốt các hoạt động quản lý, dạy học và các hoạt động giáo dục.
- Có đầy đủ phòng học, phòng bộ môn, khu phục vụ học tập, khu văn phòng... theo quy định tại Điều lệ trường trung học.
- Có hệ thống công nghệ thông tin kết nối internet cho tất cả các máy vi tính cho giáo viên và học sinh sử dụng để đáp ứng yêu cầu quản lý và dạy học.
- Xây dựng Website cho trường, luôn cập nhật thông tin của nhà trường về chủ trương, thông báo, cập nhật điểm học sinh thường xuyên đề PHHS theo dõi nhằm hỗ trợ có hiệu quả cho công tác dạy học và quản lý nhà trường.
- Xây dựng môi trường sư phạm, cảnh quan nhà trường “Xanh - Sạch - Đẹp” ở mức độ cao.

3. Phương châm hành động

**“CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC LÀ UY TÍN VÀ
DANH DỰ CỦA NHÀ TRƯỜNG”**

IV. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Các giải pháp chung

- Tuyên truyền trong CBGV và học sinh về nội dung kế hoạch chiến lược trên mọi phương tiện thông tin, lấy ý kiến đề thống nhất nhận thức và hành động của tất cả các cán bộ, nhân viên trong trường theo các nội dung của Kế hoạch chiến lược. Phát huy truyền thống đoàn kết, nhất trí của toàn trường để quyết tâm

thực hiện được các mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

- Xây dựng Văn hoá nhà trường hướng tới các giá trị cốt lõi đã nêu ở trên.
- Tăng cường gắn kết có hiệu quả giữa nhà trường với phụ huynh học sinh các cơ quan, đoàn thể doanh nghiệp, nhà tài trợ và cộng đồng.

2. Các giải pháp cụ thể

2.1. Thể chế và chính sách:

- Xây dựng cơ chế **tự chủ và tự chịu trách nhiệm** về tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính và quy chế chi tiêu nội bộ theo hướng phát huy nội lực, khuyến khích phát triển cá nhân và tăng cường hợp tác với bên ngoài.
- Hoàn thiện hệ thống các quy định, quy chế về mọi hoạt động trong trường học mang tính đặc thù của trường đảm bảo sự thống nhất.

2.2. Tổ chức bộ máy:

- Kiện toàn cơ cấu tổ chức, phân công bố trí lao động hợp lý, phát huy năng lực, sở trường của từng CBGV phù hợp với yêu cầu giảng dạy.
- Thực hiện phân cấp quản lý theo hướng tăng quyền chủ động cho các tổ chuyên môn trong nhà trường.

2.3. Công tác đội ngũ:

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá, giỏi; có trình độ Tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.
- Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ giáo viên theo hướng sử dụng tốt đội ngũ hiện có, đáp ứng được yêu cầu của công việc.
- Định kỳ đánh giá chất lượng hoạt động của cán bộ giáo viên thông qua các tiêu chí về hiệu quả, đóng góp cụ thể của cán bộ giáo viên đối với sự phát triển của nhà trường. Trên cơ sở đó sẽ đề bạt, khen thưởng xứng đáng đối với những cán bộ GV có thành tích xuất sắc.
- Đầu tư có trọng điểm để phát triển đội ngũ cán bộ GV đầu đàn, cán bộ GV trẻ, có tài năng bố trí vào các vị trí chủ chốt của nhà trường.
- Tạo môi trường làm việc năng động, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ giáo viên, nhân viên đều tự hào, muốn cống hiến và gắn kết với nhà trường.

2.4. Nâng cao chất lượng giáo dục:

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lí thuyết với thực tiễn, giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

Người phụ trách: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên bộ môn.

2.5. Cơ sở vật chất:

Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài.

Người phụ trách: Hiệu trưởng; kế toán, nhân viên thiết bị.

2.6. Kế hoạch - tài chính:

- Xây dựng nhà trường văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho CB-GV-NV.

- Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển nhà trường.

* Nguồn lực tài chính:

+ Ngân sách Nhà nước.

+ Ngoài ngân sách (phụ huynh học sinh, các nhà hảo tâm...).

* Nguồn lực vật chất:

+ Khuôn viên nhà trường, phòng học, phòng làm việc và các công trình phụ trợ.

+ Trang thiết bị giảng dạy, công nghệ phục vụ dạy học.

- Người phụ trách: HT, PHT, BCH Công đoàn, Ban đại diện cha mẹ học sinh.

2.7. Chương trình truyền thông, phát triển và quảng bá thương hiệu:

- Tập trung mọi nhân lực, vật lực, trí lực để nâng cao chất lượng dạy và học nhằm xây dựng thương hiệu và sự tin nhiệm của xã hội đối với nhà trường.

- Xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với từng CBGV-NV, học sinh và phụ huynh học sinh (PHHS).

- Trường xây dựng trang Web, Logo. Ngày thành lập trường là ngày 13/02/1997 nên lấy ngày 13/02 hàng năm là ngày truyền thống nhà trường.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, xây dựng phòng truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của từng thành viên trong HĐSP đối với quá trình xây dựng thương hiệu nhà trường.

V. TỔ CHỨC, KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi đến toàn thể CB-GV-NV nhà trường, cơ quan chủ quản, PHHS, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

2. Tổ chức thực hiện

2.1. Đối với Hội đồng trường.

- Quyết định mục tiêu, chiến lược của nhà trường, kế hoạch phương hướng phát triển của nhà trường.

- Quyết nghị về quy chế sửa đổi bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ trường học, chủ trương sử dụng tài chính của nhà trường, mua sắm bổ sung cơ sở vật chất.

- Giám sát việc thực hiện các các nghị quyết của Hội đồng sư phạm trường.

- Nâng cao năng lực quản lý, trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho CBQL, giáo viên và nhân viên trong nhà trường nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, góp phần phát triển sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo của huyện Quế Sơn. Xây dựng đội ngũ quản lý và giáo viên có trình độ chuyên môn, có phẩm chất đạo đức nhà giáo và có năng lực sư phạm vững vàng, đảm bảo đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong công cuộc đổi mới của đất nước.

2.2. Đối với Lãnh đạo trường.

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng CB-GV-NV nhà trường. Thành lập Ban Kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

- Tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục hàng năm theo Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/08/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

- Tập trung tốt nhất cho việc xây dựng đội ngũ cốt cán chuyên môn, nâng cao chất lượng giáo dục sao cho năm sau cao hơn năm trước.

2.3. Đối với các tổ chức đoàn thể.

- Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong vấn đề thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển Nhà trường.

- Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường điều chỉnh, bổ sung những nội dung phù hợp để có thể thực hiện tốt kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

2.4. Đối với giáo viên, nhân viên.

- Thực hiện nhiệm vụ được phân công giúp phó hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể trong tổ.

- Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học.

2.5. Đối với học sinh.

Không ngừng học tập, tích cực tham gia hoạt động để sau khi tốt nghiệp THPT có kiến thức, kỹ năng cần thiết đáp ứng yêu cầu xã hội, tiếp tục học trung học hoặc học nghề.

Ra sức rèn luyện đạo đức để trở thành những người công dân tốt.

2.6. Đối với cha mẹ học sinh và cộng đồng.

- Hỗ trợ tài chính, cơ sở vật chất, cùng với nhà trường tuyên truyền vận động các bậc phụ huynh thực hiện một số mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

- Tăng cường giáo dục gia đình, vận động phụ huynh học sinh quan tâm đúng mức đối với con em, tránh “khoán trắng” cho nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện

- Giai đoạn 1: Từ năm 2022- 2023: là thời gian để nhà trường được UBND tỉnh công nhận KĐCLGD và Chuẩn Quốc gia;

- Giai đoạn 2: Từ năm 2023 - 2025: là thời gian xây dựng thương hiệu trường chất lượng cao.

- Giai đoạn 3: Từ năm 2025 - 2030: là thời gian tiếp tục xây dựng thương hiệu trường ở mức chất lượng cao hơn.

4. Kiểm tra, đánh giá

Định kỳ rà soát, đổi mới, kiểm định chất lượng chương trình giáo dục, nội dung và phương pháp giảng dạy theo xu hướng linh hoạt, hiện đại phù hợp với đổi mới giáo dục.

5. Tiêu chí đánh giá

Dựa trên các tiêu chí của trường đạt chuẩn Quốc gia và Kiểm định chất lượng giáo dục theo Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/08/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Bám sát nội dung kế hoạch chiến lược, các mục tiêu, chỉ tiêu, phương châm hành động được nêu trong kế hoạch chiến lược để kiểm tra, đánh giá mức độ thực hiện, đánh giá mức độ tiến bộ trên cơ sở so sánh các chỉ tiêu cùng kỳ năm sau với năm trước và với mục tiêu đề ra của kế hoạch chiến lược.

VI. KẾT LUẬN

1. Kế hoạch chiến lược là một văn bản có tác dụng định hướng cho sự xây dựng và phát triển giáo dục của nhà trường đúng hướng trong tương lai; giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh hợp lý trong từng kế hoạch hàng năm.

2. Kế hoạch chiến lược còn thể hiện rõ sự quyết tâm của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường nhằm mục đích xây dựng cho mình một thương hiệu, địa chỉ giáo dục đáng tin cậy.

3. Trong thời kì hội nhập, có nhiều sự thay đổi về kinh tế xã hội, tất nhiên kế hoạch chiến lược của nhà trường sẽ có sự điều chỉnh và bổ sung. Tuy nhiên, bản kế hoạch chiến lược này là cơ sở nền tảng để nhà trường hoạch định chiến lược phát triển giáo dục cho những giai đoạn tiếp theo một cách bền vững.

VII. KIẾN NGHỊ

1. Đối với UBND huyện Quế Sơn

Hỗ trợ tài chính hoạt động và đầu tư xây dựng trường lớp cho nhà trường để thực hiện Kế hoạch chiến lược.

2. Đối với Phòng GDĐT Quế Sơn

+ Phê duyệt Kế hoạch chiến lược cho trường trong thực hiện nội dung theo đúng kế hoạch các hoạt động của nhà trường phù hợp với chiến lược phát triển.

+ Hỗ trợ, hướng dẫn về cơ chế chính sách, tài chính và nhân lực để thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

3. Đối với UBND xã Quế Hiệp

Hỗ trợ tài chính, nguồn nhân lực cho nhà trường để thực hiện Kế hoạch chiến lược. Giúp nhà trường tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân về định hướng chiến lược của nhà trường từ nay đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030, có định hướng hỗ trợ tinh thần và vật chất để nhà trường thực hiện đảm bảo lộ trình của chiến lược phát triển.

4. Đối với trường THCS Quế Hiệp

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch./-

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT Quế Sơn;
- UBND xã Quế Hiệp;
- Các tổ chuyên môn, tổ VP;
- Các tổ chức, đoàn thể;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Hường

**PHÊ DUYỆT
CỦA UBND XÃ Quế Hiệp**

**PHÊ DUYỆT
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

CHỦ TỊCH

TRƯỞNG PHÒNG